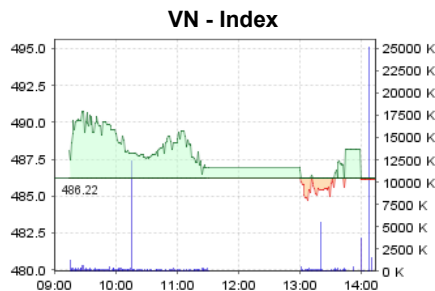


Hai chỉ số quanh MA 50 ngày



Nguồn: Maybank KE

Thị trường giảm điểm nhẹ phiên 10/5 dù có lúc tăng điểm lên trên 490 điểm với biến động trong ngày. Sau khi đóng phiên, đồ thị VN-Index có bốn thanh nến đi ngang phía trên đường MA 50 ngày. Khối lượng giao dịch giảm sút nhẹ xuống 40 triệu cổ phiếu, thấp hơn khối lượng trung bình 50 ngày là 46 triệu. Dù đánh giá rằng khối lượng giao dịch đã gia tăng đáng kể so với giai đoạn thanh khoản thấp trước, nhưng chúng tôi cho rằng thanh khoản cần gia tăng hơn nữa, lên trên mức trung bình 50 ngày để động thái dòng tiền trở lại được rõ ràng hơn.

Trong phiên, có 25 triệu cổ phiếu STB được thỏa thuận, tiếp sau phiên trước có tới 47 triệu phiên 9/5. Đại diện Sacombank đã phủ nhận giao dịch thỏa thuận số lượng lớn trong hai ngày gần đây có liên quan tới số lượng hơn 80 triệu cổ phiếu STB của ông Thành (dùng để giải quyết số nợ liên quan tới ông tại ngân hàng).

Thông tin vĩ mô quan trọng nhất trong tuần là Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thông báo giảm 1 điểm phần trăm các lãi suất chủ chốt, theo đó lãi suất tái cấp vốn giảm từ 8% xuống 7%, lãi suất tái chiết khấu giảm từ 6% xuống 5%, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng từ 9% xuống còn 8%. Đây là lần giảm thứ 2 tính từ đầu năm 2013 (lần đầu vào ngày 27/3/2013). Tuy nhiên, trần lãi suất huy động ngắn hạn (dưới 12 tháng) vẫn được giữ nguyên ở mức 7,5%. Quyết định của NHNN được đưa ra sau việc giảm lãi suất huy động của các ngân hàng lớn như Vietcombank, Vietinbank, BIDV nên không làm thị trường bất ngờ. Ngoài ra, như chúng tôi nhận định về bất thanh khoản trong các bản tin trước, việc giảm lãi suất này có thể không có tác động mạnh tới thị trường chứng khoán trong ngắn hạn như kỳ vọng.

Tiêu điểm trong ngày:

GAS	Tăng trưởng tốt	MUA	Dài hạn	Tr.2
TBC	Định giá cao, thanh khoản kém	BÁN	Dài hạn	Tr.3
NTP	Dự báo tăng trưởng khá	MUA	Dài hạn	Tr.4
DPR	Định giá rẻ và cổ tức cao	MUA	GMT: 66.500 đồng	Dài hạn Tr.5

Bộ phận Nghiên cứu Phân tích

kevsresearch@maybank-kimeng.com.vn

+84 44 555 888

GAS: Tăng trưởng tốt

- **KQKD Q1/13 tăng trưởng mạnh.** GAS công bố lợi nhuận sau thuế hợp nhất Q1/13 tăng 86% n/n đạt 4.292 tỷ đồng, dù doanh thu giảm 13% n/n. Nguyên nhân doanh thu giảm là do công ty thay đổi cách ghi nhận doanh thu của nguồn khí từ MP3, Cà Mau: GAS chỉ ghi nhận doanh thu phần thực hưởng là chi phí vận chuyển. Nguyên nhân lợi nhuận tăng mạnh do (1) lợi nhuận biên gộp tăng 10 điểm phần trăm lên 30,2%, nhờ giá bán khí khô tăng; và (2) do lợi nhuận khác tăng từ 6tỷ Q1/12 lên 1.126 tỷ trong Q1/13 nhờ hoàn nhập quỹ phát triển KHCN.
- **Kế hoạch 2013.** DHCD công ty thông qua kế hoạch kinh doanh 2013 với doanh thu là 55.751 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 7.693 tỷ đồng (-21,5% n/n) và dự kiến cổ tức 20%. Với KQKD Q1/13, GAS đã đạt 55,6% kế hoạch năm. Chúng tôi kỳ vọng GAS sẽ đạt lợi nhuận năm 2013 cao hơn kế hoạch ở mức 11.880 tỷ đồng .
- **Không có áp lực về tài chính.** Ngoài các dự án đang thực hiện (về thu gom và vận chuyển khí), GAS còn tập trung vào các dự án chuẩn bị cơ sở hạ tầng cho NK khí LPG và CNG. Năm 2013, nhu cầu vốn giải ngân khoảng 3.000 tỷ đồng, không có áp lực về tài chính khi GAS đang giữ tiền mặt ròng khoảng 7.300 tỷ.
- **Định giá hấp dẫn.** GAS đang được giao dịch ở mức PE dự phóng năm 2013 là 8,7 lần, hấp dẫn so với dự báo tăng trưởng lợi nhuận 20% trong ba năm tới nhờ vào tăng giá bán khí khô và mảng kinh doanh LPG tăng. (GAS vừa mới khánh thành kho LPG lạnh Thị Vải).

Thông tin cổ phiếu:

Mã cổ phiếu: GAS VN
 Số lượng cổ phiếu (triệu): 1.895
 Vốn hóa thị trường (tỷ đ) : 104.225
 GTGD bình quân (tỷ đ) : 21,5
 VN Index: 486.1
 Tỷ lệ giao dịch tự do (%): 3,3
 ROE (%): 38,7
 Tiền mặt ròng (tỷ đ): 2.594
 Tài sản cố định/cp (đ) : 14.510



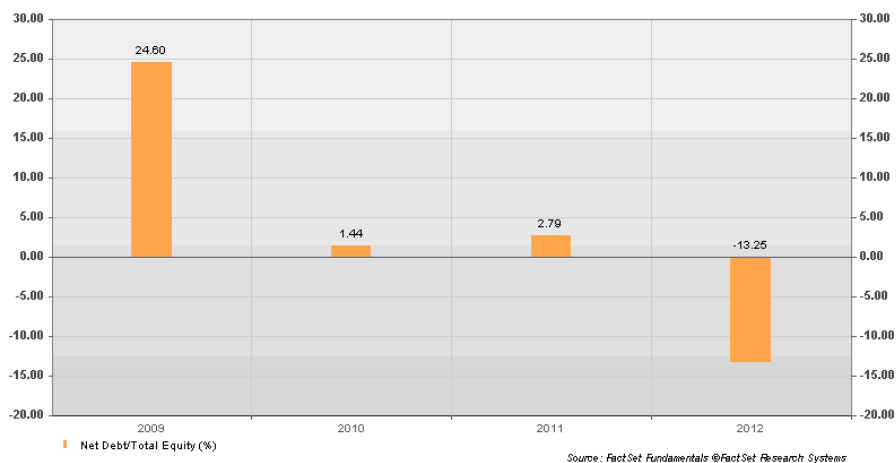
Cổ đông lớn: (%)

	31/12 (tỷ đồng)	2009	2010	2011	2012	2013F
PetroVietnam	96,7					
Doanh Thu		27.314	47.994	64.225	68.301	87.450
Lợi nhuận ròng		3.187	4.748	5.913	9.807	11.880
EPS (đồng)		1.682	2.505	3.120	5.167	6.269
P/E (x)		32,4	21,7	17,5	10,5	8,7
Tỷ suất cổ tức (%)		-	-	-	5,4	4,4

Freeload của GAS quá thấp, PVN vẫn nắm giữ 96,7% và đang tìm đối tác chiến lược.

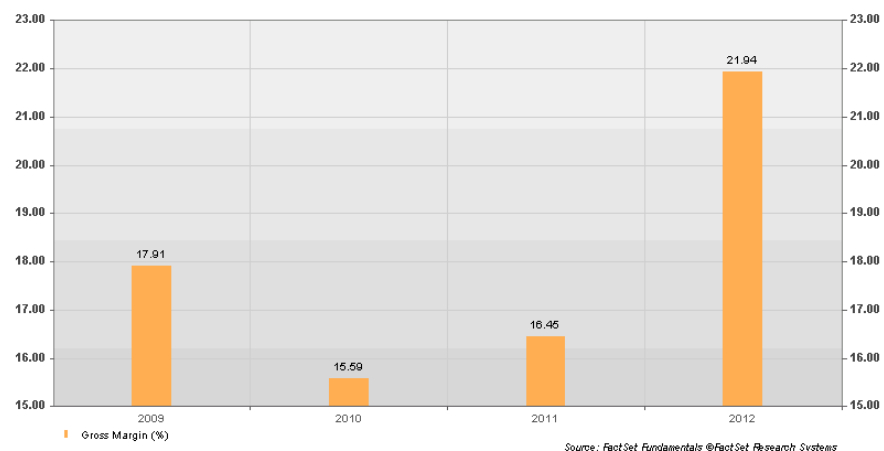
Nợ ròng/VCSH (%)

PetroVietnam Gas JSC



Tỷ suất lợi nhuận biên gộp (%)

PetroVietnam Gas JSC

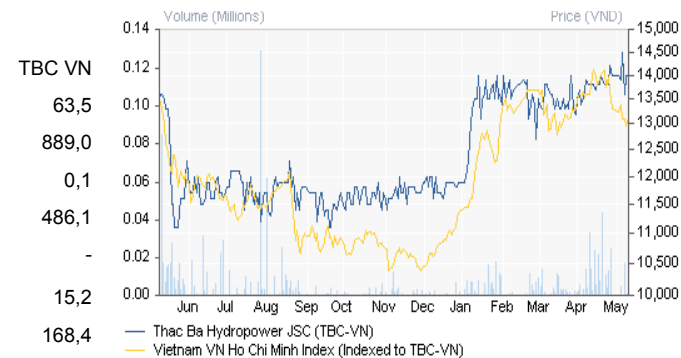


- **Chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao.** Trong quý 1/2013, doanh thu tăng nhẹ 2,9% so với cùng kỳ, đạt 44,4 tỷ. Tuy nhiên, giá vốn hàng bán và chi phí hoạt động tăng lần lượt 23,2% và 21,3% so với cùng kỳ, kéo lợi nhuận gộp và lợi nhuận hoạt động giảm 14,5% và 19,4%. Thu nhập lãi tiền gửi đạt 3,3 tỷ, tăng gấp 5 lần so với cùng kỳ, đã góp phần đẩy LNTT lên 19,7 tỷ, giảm nhẹ 6,1% so với cùng kỳ.
- **Dự báo LNTT 2013 giảm 33%.** Chúng tôi dự báo sản lượng điện sản xuất 2013 của TBC giảm khoảng 10% so với 2012, đạt khoảng 355 triệu kWh. Trừ tỷ lệ điện tự dùng và tổn thất (khoảng 1,5%), sản lượng điện thương phẩm ước đạt khoảng 350 triệu kWh. Giá định giá bán bằng giá 2012, doanh thu 2013 ước tính giảm khoảng 11% so với năm trước, đạt 226 tỷ. Chi phí SXKD cả năm ước tăng 8% và thu nhập tài chính ước giảm 24% so với năm trước do lãi suất tiền gửi giảm). Theo đó, chúng tôi dự báo LNTT 2013 giảm 32,8% so với năm trước.
- **Khuyến nghị.** Chúng tôi ước tính EPS 2013 đạt 1.340 đồng/cp, tương đương với PE dự phóng 10,4x. Mức định giá này cao hơn nhiều so với PE trung bình ngành khoảng 6x. Khuyến nghị Bán TBC.

Tổng Quan: Nhà máy thủy điện đầu tiên ở Việt Nam với công suất 120MW và sản lượng trung bình 400 triệu kWh/năm.

Thông tin cơ phiếu:

Mã cơ phiếu:
Số lượng cơ phiếu (triệu):
Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)
GTGD bình quân (tỷ đồng)
VN Index:
Tỷ lệ giao dịch tự do (%):
ROE (%):
Tiền mặt ròng (tỷ VND):
Tài sản cố định/cổ phiếu



Cổ đông lớn:

EVN
SCIC
REE Corp

	31/12 (tỷ đồng)	2009	2010	2011	2012	2013F
Doanh Thu	30,0	209,0	146,5	175,7	254,8	226,5
Lợi nhuận ròng	24,0	129,7	53,8	75,8	127,7	85,1
EPS (đ)	24,0	2.043	847	1.194	2.011	1.340
P/E		6,9	16,5	11,7	7,0	10,4
Tỷ suất cổ tức (%)		11,4	4,3	6,8	7,1	7,5

Thanh khoản kém

- **Đi ngang:** TBC đã đi ngang với mức giá hầu như không đổi kể từ đầu 2013. Mặc dù cổ phiếu này ít biến động, mức giá chênh lệch giữa mức thấp nhất và cao nhất trong ngày cao, có thể do đặc tính ít thanh khoản của cổ phiếu này (dẫn tới chênh lệch cao giữa giá chào mua và giá chào bán).
- **Không thanh khoản:** Ấn tượng lớn nhất của chúng tôi khi theo dõi cổ phiếu TBC là tính kém thanh khoản. Giao dịch trong phiên 10/5 chỉ đạt 5000 cổ phiếu, phiên trước đó 9/5 cổ phiếu này thậm chí không có giao dịch. Khối lượng giao dịch trung bình 50 ngày gần nhất chỉ đạt xấp xỉ 8000cp/phiên. Do đó, rủi ro về mặt thanh khoản là tiềm tàng, nhất là những nhà đầu tư có thể giữ khối lượng lớn.
- **Chỉ báo kỹ thuật trung tính:** Do TBC được nhìn nhận là trong giai đoạn đi ngang, chúng tôi dùng chỉ số RSI. RSI cũng biến động đi ngang, giống như giá của cổ phiếu này.
- **Về mặt ngắn hạn,** chúng tôi cho rằng TBC không phải là cổ phiếu thích hợp cho lướt sóng. Các mô hình đi ngang – phá vỡ rồi lại nhanh chóng đi ngang là các mẫu hình khó giao dịch cho các nhà đầu tư lướt sóng.

Nguyễn Hoài Nam



NTP: Dự báo tăng trưởng khá

- Lợi nhuận tăng như kỳ vọng.** Doanh thu của công ty gần như không đổi so với cùng kỳ năm trước ở 554 tỷ đồng. Chính nhờ chi phí nguyên liệu trong kỳ giảm đã giúp lợi nhuận gộp biến cải thiện mạnh từ 31% lên 36%. Tuy nhiên, CPBH&QLDN/DT tăng 6% từ 14% lên 20% đã khiến lợi nhuận trong 1Q13 chỉ tăng 7% n/n từ 61 tỷ đồng lên 65 tỷ đồng. Chúng tôi kỳ vọng NTP sẽ được hưởng lợi nhờ sự phục hồi của bất động sản, kéo theo sự tăng trưởng của ngành vật liệu xây dựng nói chung và ống nhựa xây dựng nói riêng.
- Lợi nhuận dự báo năm 2013 tăng 10%.** Lợi nhuận của NTP chỉ tăng nhẹ 6,5% n/n trong năm 2012, thấp hơn mức tăng 25% của BMP. Điều này là do trong năm 2012, NTP có một lượng lớn nguyên liệu tồn kho với giá cao trong khi giá nguyên liệu trong năm đã giảm mạnh. Trong năm 2013, chúng tôi cho rằng giá nguyên liệu trung bình của NTP sẽ thấp hơn khoảng 5% giá trung bình năm 2012. Ngoài ra, lãi suất giảm cũng sẽ góp phần cải thiện lợi nhuận ròng của công ty từ 291 tỷ đồng lên 320 tỷ đồng, tức tăng 10% n/n.
- Định giá.** NTP đang giao dịch ở mức P/E dự phóng 5,8 lần, tương đương với P/E dự phóng của BMP. Sự phục hồi NTP đã nâng cổ tức tiền mặt trong năm 2013 từ 2.000 đồng/cổ phiếu lên 2.500 đồng/cổ phiếu. Với mức cổ tức mới này, lợi suất cổ tức kỳ vọng năm nay của công ty là 5,8%. NTP có ROE cao 26% với nợ ròng/VCSH là 30%.

Thông tin cổ phiếu:

Mã cổ phiếu: 43,3
 Số lượng cổ phiếu (triệu): 90
 Vốn hóa thị trường (tỷ đ): 0,35
 GTGD bình quân (tỷ đ): 491,26
 VN Index: 30
 Tỷ lệ giao dịch tự do (%): 26
 ROE (%): (259)
 Tiền mặt ròng (tỷ đồng): 15.300
 Tài sản cố định/cổ phiếu: 15.300



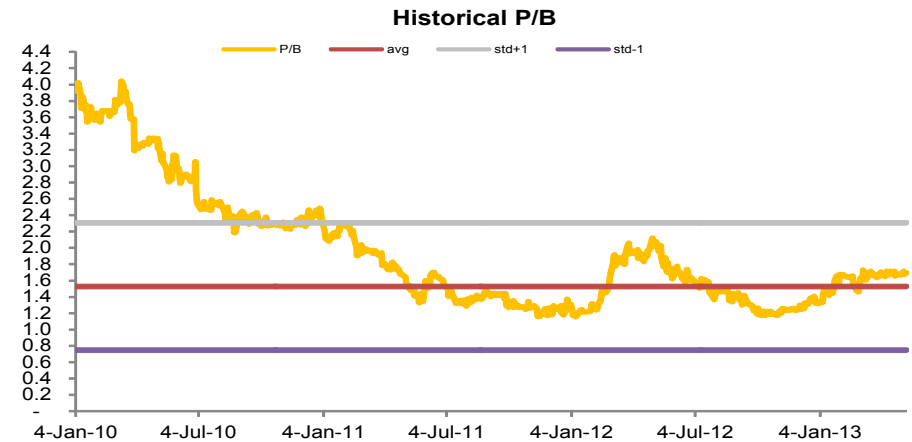
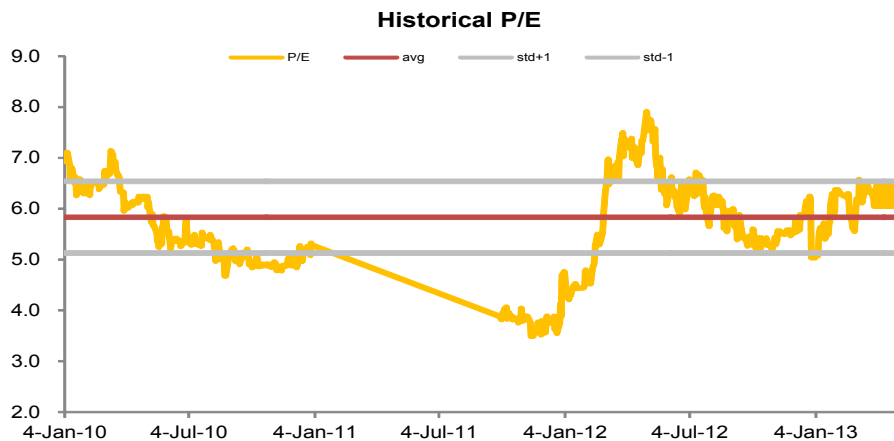
Cổ đông lớn:

SCIC
 Nawaplastic
 Red River
 PXP Vietnam

	31/12 (tỷ đ)	2009	2010	2011	2012	2013F
Doanh Thu	37,1	1.556	2.007	2.439	2.376	2.447
Lợi nhuận ròng	23,8	306	312	269	291	320
EPS (VND)	5,1	6.978	7.074	6.311	6.270	7.390
P/E (x)	3,4	6,2	7,0	6,9	7,0	5,9
Tỷ suất cổ tức (%)		2,3	5,8	4,7	4,7	5,8

Dải P/E

Dải P/B



- **Lợi tức cổ tức cao.** Chúng tôi ước tính cổ tức tiền mặt của DPR trong năm 2013 ở mức khoảng 4.000 đồng/cp, tương ứng với lợi tức cổ tức 7%/năm.
- **Nhưng triển vọng dài hạn tốt.** Diện tích cao su tăng 65% lên khoảng 16.500 ha từ năm 2010. Khoảng 50-76% diện tích mới này sẽ cho thu hoạch từ 2016 và sẽ thúc đẩy tăng trưởng doanh thu và LNST của DPR.
- **Yếu tố cơ bản bền vững.** DPR có lượng tiền mặt dồi dào khoảng gần 1 nghìn tỷ và gần như không có nợ vay. Lượng tiền mặt này tương đương 22.400 đồng/cp.
- **Định giá tốt.** Chỉ số PE dự phóng năm 2013 ở mức 4 lần và giá mục tiêu 66.500 đồng/cổ phiếu của chúng tôi vẫn cao hơn giá thị trường hiện tại 15%. Nếu loại trừ khoản tiền mặt trên thì PE dự phóng của DPR chỉ ở mức 2 lần. Khuyến nghị **MUA và NẮM GIỮ** dài hạn.
- **LNST quý 1/2013 giảm 28%.** Do doanh thu giảm 24% n/n còn 228 tỷ đồng do sản lượng tiêu thụ giảm 16% n/n và giá bán giảm 12% n/n. Mặc dù vậy, LN biên gộp của DPR cải thiện từ 30% cùng kỳ lên 36% trong quý vừa qua đúng như dự báo của chúng tôi trước đây. Nhưng doanh thu tài chính lại giảm so với cùng kỳ do lãi suất tiền gửi giảm và đã làm LNST giảm mạnh.

Tổng Quan: DPR là một trong những công ty cao su có năng suất cao nhất Việt Nam với 2,2 tấn/năm. Diện tích vườn cây cao su của DPR hiện tại khoảng 10.000 ha

Thông tin cổ phiếu:

Mã cổ phiếu:
 Số lượng cổ phiếu (triệu):
 Vốn hóa thị trường (US\$ m)
 GTGD bình quân (tỷ đồng)
 VN Index:
 Tỷ lệ giao dịch tự do (%):
 ROE (%):
 Tiền mặt ròng (tỷ VND):
 Tài sản cố định/cổ phiếu

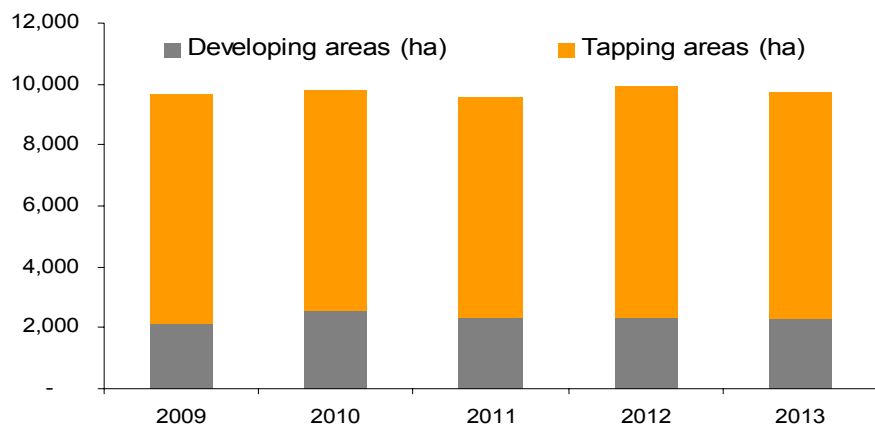


Cổ đông lớn:

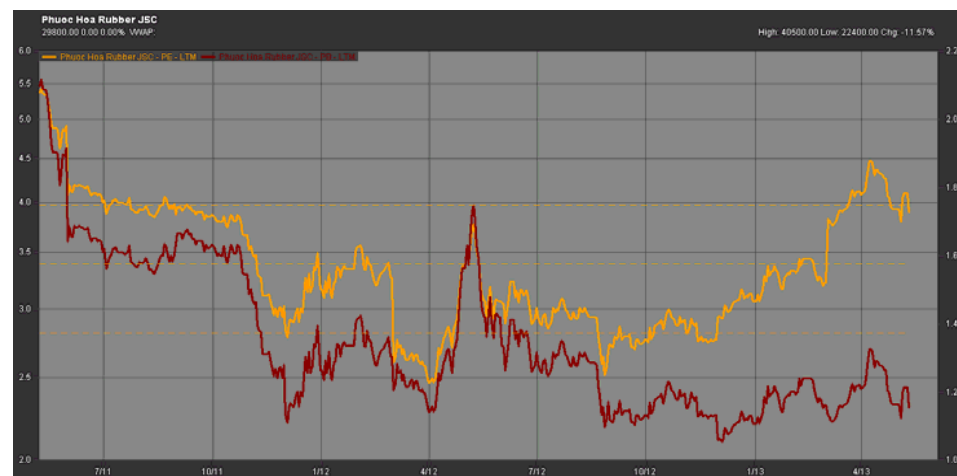
VIETNAM RUBBER GROUP
 FRANKLIN RESOURCES
 FTIF TEMPLETON FRONT

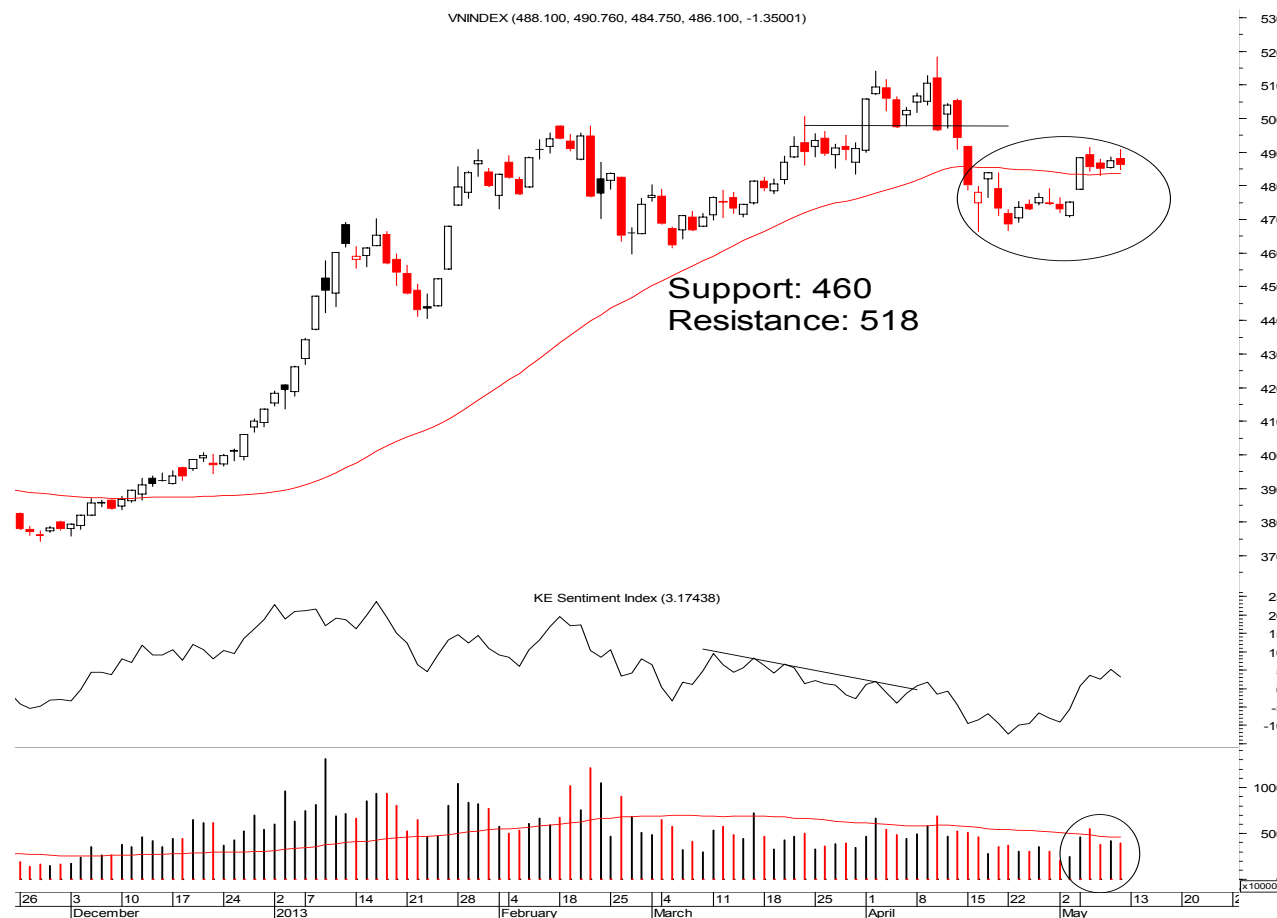
	31/12 (tỷ đồng)	2009	2010	2011	2012	2013F
Doanh Thu	55.8	648	1,028	1,837	1,386	1,375
Lợi nhuận ròng	9.9	211	394	802	520	561
EPS (đ)	6.7	5,269	9,175	18,674	12,123	13,052
P/E		10	6	3	5	4
Tỷ suất cổ tức (%)		5	7	9	10	7

Diện tích vườn cao su



Dãi PE (bên trái) và PE (bên phải)





VN-Index: Đứng trên MA 50 ngày

- VN-Index đóng cửa giảm điểm nhẹ, dù mức cao nhất trong ngày có lúc đạt tới 490,8 điểm. Như vậy trong bốn phiên gần nhất, chỉ số này đang tạm thời giao dịch đi ngang trên mức đỉnh nhỏ 484 trước đó và trên đường MA 50 ngày.
- Mức quanh 480-484 điểm có thể được coi như một hỗ trợ yếu. Hỗ trợ mạnh hơn ở 460 điểm. Kháng cự ở mức 518 điểm.
- Thanh khoản giảm nhẹ xuống mức 40 triệu cổ phiếu, thấp hơn so với mức trung bình 46 triệu trong 50 ngày giao dịch gần nhất. Chúng tôi cho rằng để chiều hướng tăng được xác nhận mạnh mẽ hơn, khối lượng cần vượt trên mức trung bình 50 ngày một cách ổn định hơn.
- Tín hiệu kỹ thuật tích cực vừa phải. KE Sentiment Index đang trong xu hướng tăng, hiện có giá trị 3,2 điểm, cho thấy tâm lý lạc quan một cách thận trọng.
- **QUAN TRỌNG:** Chúng tôi cho rằng thị trường có thể bước vào chiều hướng tăng nhẹ, hoặc trong một mô hình tích lũy. Ít nhất, giá trong khu vực hình eclipse đã trở nên tích cực hơn hẳn so với giai đoạn điều chỉnh mạnh từ mức 518 điểm.
- **Chiến lược Đầu tư:**
 - Chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ các trạng thái trường hiện có.



HNX-Index: Vương MA 50 ngày

- HNX-Index tiếp tục đi ngang dưới MA 50 ngày, coi như một ngưỡng cản ngắn hạn cho chỉ số này.
- Kháng cự ngắn hạn của thị trường ở mức 63.2; hỗ trợ đặt tại mức 57,5 điểm.
- Thanh khoản trên HNX giảm sút xuống 31 triệu cổ phiếu, thấp hơn mức trung bình xấp xỉ 40 triệu trong 50 phiên gần nhất. Cũng tương tự như tại VN-Index, chúng tôi cần thấy thanh khoản ổn định trên mức trung bình 50 ngày để có thể xác nhận chắc chắn hơn về xu hướng lên của giá.
- Chỉ báo kỹ thuật giảm nhẹ. KE Sentiment Index xuống mức -0,6 điểm, cho thấy tâm lí chớm bi quan trên HNX. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng là mức điểm -0,6 đã cải thiện đáng kể từ mức -10 điểm trong giai đoạn bi quan hơn của thị trường.
- **QUAN TRỌNG:** Sau khi bật lên đáng kể trong vòng 2 tuần gần nhất, HNX-Index hiện đang bị chặn lại ở đường MA 50 ngày. Khối lượng giao dịch, dù có cải thiện so với trước, nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 50 ngày, mốc quan trọng để xét tới dòng tiền. Do đó, đồ thị của HNX-Index đã tốt hơn nhiều so với giai đoạn bi quan trước đó (phá vỡ đường cổ), nhưng vẫn còn chưa rõ ràng.
- **Chiến lược Đầu tư:**
 - Chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư có thể giữ các vị thế nắm giữ hiện tại, nhưng nên giữ tỷ trọng các cổ phiếu trên HNX thấp hơn so với trên HSX.

Bảng theo dõi cổ phiếu khuyến nghị

Mã CP	Mua/bán (*)	Trạng thái	Giá mua/bán	Giá hiện tại (**)	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Lãi/lỗ tiềm năng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở trạng thái	Ngày đóng trạng thái	Lưu ý
AVF	Bán	Đã đóng	7,4	7,6	6,6	8,6	-2,7%	-2,7%	25-Mar-13	6-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
VIS	Bán	Đã đóng	9,4	11,0	8,0	10,6	-17,0%	-17,0%	1-Apr-13	6-May-13	Dừng lỗ (1)
KBC	Bán	Đã đóng	6,9	7,4	5,8	8,0	-7,2%	-7,2%	15-Apr-13	6-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
DIG	Bán	Đã đóng	11,6	11,9	10,0	13,0	-2,6%	-2,6%	16-Apr-13	6-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
ITC	Bán	Đã đóng	7,6	7,9	6,3	8,9	-3,9%	-3,9%	22-Apr-13	6-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
CTG	Bán	Đã đóng	18,3	19,0	16,5	20,2	-3,8%	-3,8%	24-Apr-13	6-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
PGD	Bán	Đã đóng	29,5	29,7	26,0	34,0	-0,7%	-0,7%	2-May-13	6-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
DXG	Bán	Đã đóng	8,2	8,0	6,0	10,0	2,4%	2,4%	26-Apr-13	6-May-13	Chốt lời sớm (2)
BVH	Bán	Đã đóng	47.5	50.5	41.2	53.0	-6.3%	-6.3%	17-Apr-13	7-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
KSB	Bán	Đã đóng	20.0	21.3	17.0	22.0	-6.5%	-6.5%	24-Apr-13	7-May-13	Cắt lỗ sớm (3)
C21	Mua	Đang mở	16.9	16.3	19.8	14.6	-3.6%		29-Mar-13		
CSM	Mua	Đang mở	33.6	31.8	39.5	29.6	-5.4%		4-Apr-13		
SRC	Mua	Đang mở	18.0	19.1	20.0	16.6	6.1%		12-Apr-13		
PNJ	Bán	Đang mở	26.7	26.7	23.2	28.9	0.0%		26-Apr-13		
BTP	Mua	Đang mở	13.4	13.8	15.5	11.3	3.0%		7-May-13		
ITA	Mua	Đang mở	6.8	6.9	7.6	6.1	1.5%		7-May-13		
PTK	Mua	Đang mở	11.5	11.7	13.0	10.3	1.7%		7-May-13		
HBC	Mua	Đang mở	16.4	16.5	18.7	15.4	0.6%		8-May-13		
HVG	Mua	Đang mở	32.0	32.9	37.5	26.0	2.8%		9-May-13		
KDC	Mua	Đang mở	52.0	50.0	60.0	45.7	-3.8%		9-May-13		
PAN	Mua	Đang mở	34.0	35.5	40.0	29.4	4.4%		9-May-13		
GSB	Mua	Đang mở	8.6	8.6	7.6	9.1	0.0%		10-May-13		
HPG	Mua	Đang mở	30.0	30.6	35.0	27.0	2.0%		10-May-13		

- (*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc “mượn bán trước” cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị “bán” chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.
- (**) Giá hiện tại chính là giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay đối với những cổ phiếu đang mở trạng thái, Riêng đối với những cổ phiếu đã đóng trạng thái thì giá hiện tại được ghi nhận là mức giá tại thời điểm đóng trạng thái.
- (1) Do cổ phiếu này đã tăng về mức giá dừng lỗ nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế bán đã mở, với mức lỗ ghi nhận là (-17%).
- (2) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện chốt lời sớm đối với cổ phiếu này với mức lợi nhuận ghi nhận là (+2,4%)
- (3) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện cắt lỗ sớm đối với các cổ phiếu này với mức lỗ ghi nhận tương ứng.

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH

Michael KOKALARI, CFA

Giám đốc Khối

(84) 838 38 66 47 michael.kokalari@maybank-kimeng.com.vn

- Chiến lược

Nguyễn Thị Ngân Tuyền

Trưởng phòng

(84) 844 55 58 88 x 8081 tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Thực phẩm và đồ uống
- Dầu khí

Ngô Bích Vân

(84) 844 55 58 88 x 8084 van.ngo@maybank-kimeng.com.vn

- Ngân hàng
- Tài chính

Trịnh Thị Ngọc Diệp

(84) 844 55 58 88 x 8242 diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn

- Công nghệ
- Năng lượng
- Xây dựng

Đặng Thị Kim Thoa

(84) 844 55 58 88 x 8083 thoa.dang@maybank-kimeng.com.vn

- Tiêu dùng
- Công nghiệp
- Thủy sản

Nguyễn Trung Hòa

+84 844 55 58 88 x 8088 hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Thép
- Đường
- Cao su

Vũ Thị Thúy Hằng

+84 844 55 58 88 x 8087 hang.vu@maybank-kimeng.com.vn

- Dược
- Bảo hiểm

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

(84) 844 55 58 88 x 8084 mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Cảng biển

Nguyễn Quang Duy

(84) 844 55 58 88 x 8082 duy.nguyenquang@maybank-kimeng.com.vn

- Bất động sản

Nguyễn Hoài Nam

(84) 844 55 58 88 x 8029 nam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Thanh Lâm

(84) 844 55 58 88 x 8086 thanhnam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Phân tích kỹ thuật

KHUYẾN CÁO

Bản Tin MBKE là sản phẩm của Công ty Chứng khoán Maybank Kim Eng (MBKE), phát hành hằng ngày đến quý khách hàng.

Bản tin này cung cấp thông tin và những ý kiến chỉ dành cho mục đích tham khảo. Bản tin không có ý định và mục đích cấu thành những lời khuyên tài chính, đầu tư, giao dịch hay bất kỳ lời khuyên nào khác. Bản tin không được phân tích như một sự xúi giục hay một yêu cầu mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Thông tin và những lời bình luận không có ý tán thành hay khuyến nghị cho bất kỳ loại chứng khoán hay những phương tiện đầu tư khác.

Bản tin này dựa vào những thông tin đại chúng, Maybank Kim Eng cố gắng trong phạm vi có thể sử dụng thông tin đầy đủ và đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không khẳng định những thông tin đưa ra là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Người đọc cũng nên lưu ý rằng ngoại trừ điều ngược lại được nêu ra. Maybank Kim Eng và bên cung cấp dữ liệu thứ 3 không đảm bảo về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của dữ liệu mà chúng tôi cung cấp và sẽ không chịu trách nhiệm cho bất cứ sự thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những dữ liệu đó.

Tất cả quyền được đảm bảo. Từng phần hoặc toàn bộ bản tin này không được sửa chữa, sao chép bằng bất cứ hình thức nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của MBKE.

HỘI SỞ

Lầu 1, 255 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP, HCM
Tel: +84 8 3838 6636
Fax: +84 8 3838 6639
Call Center: (08) 44 555 888
Website: www.kimeng.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

14 - 16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh,
Quận Hoàn Kiếm, TP, Hà Nội
Tel: +84 4 2221 2208
Fax: +84 4 2221 2209
Call Center: (04) 44 555 888

CHI NHÁNH CHỢ LỚN

982-984-986-986A Nguyễn Trãi, Quận 5, TP, HCM
Tel: +84 8 3853 6888
Fax: +84 8 3859 0699
Call Center: (08) 44 555 888

CHI NHÁNH PHÚ NHUẬN

456 Phan Xích Long, P2, Q.Phú Nhuận, TP,
HCM
Tel: (08) 62 927 029
Fax: (08) 62 927 019
Call Center: (08) 44 555 888

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

139 Hà Huy Giáp, TP, Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: +84 61,3940490
Fax: +84 61,3940499

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Tầng 3, Tòa nhà DG tower , Số 15 Trần Phú,
Q,Ngô Quyền, Hải Phòng
Tel: +84 313 250250
Fax: +84 313 250000

P,GIAO DỊCH ĐÔNG SÀI GÒN

278 Trần Nãi, Phường Bình An, Quận 2, Tp,HCM
Tel: +84 8 3740 7001
Fax: +84 8 3740 7002

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

27-29-31 Trưng Nhị, Phường 1, TP, Vũng Tàu
Tel: +84 64 3577 677
Fax: +84 64 3577 666

CHI NHÁNH CẦN THƠ

28-33 Phạm Ngọc Thạch, Quận Kinh Kiều, TP,
Cần Thơ
Tel: +84 710 3760 200
Fax: +84 710 3760 201

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Lầu 2, 482 Hoàng Diệu, Quận Hải Châu, TP, Đà
Nẵng
Tel: +84 511 3868 660
Fax: +84 511 3868 661
Call Center: (0511) 44 555 888

CHI NHÁNH AN GIANG

Lầu 3 TTTM Nguyễn Huệ, 9/9 Trần Hưng Đạo, Long
Xuyên, An Giang
Tel: (84) 76 3922 229 - Fax: (84) 76 3922 899
Call Center: (08) 44 555 888